

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2022/DS-PT
Ngày: 26 – 5 – 2022
V/v yêu cầu hủy kết quả bán
đấu giá tài sản và hủy hợp
đồng mua bán tài sản bán đấu giá.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thắm.

Các Thẩm phán:

Ông Võ Công Phương.

Ông Phan Minh Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Duy Phương là thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Lệ Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 133/2021/TLPT-DS ngày 04 tháng 06 năm 2021 về yêu cầu hủy kết quả bán đấu giá tài sản và hủy hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 26/2021/DS-ST ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 96/2022/QĐ-PT ngày 12 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Hữu Ph, sinh năm 1994 (theo văn bản ủy quyền ngày 30/7/2019) (có mặt).

Địa chỉ: 523 đường N, TT. T, H. T, tỉnh Bình Định.

2. Bị đơn: Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Trình Văn H - Chi cục Phó (theo văn bản ủy quyền ngày 29/4/2021) (có mặt).

Địa chỉ: 103 đường X, TT. T, huyện T, tỉnh Bình Định

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Quốc Th – Chủ doanh nghiệp đầu giá tư nhân Q, (Doanh nghiệp đầu giá tư nhân Q được chuyển đổi từ Công ty TNHH bán đầu giá tài sản N) (vắng mặt).

Địa chỉ: Lô 20 - 6 đường N, Khu Đô Thị Mới A, phường Đ, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Công ty TNHH Thẩm định và Tư vấn V

Đại diện hợp pháp của Công ty: Ông Nguyễn Quốc Việt T - Giám đốc (vắng mặt).

Địa chỉ: 02 đường T, phường 2, quận T, TP Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1966 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 18, khu vực 3, phường T, TP. Q, tỉnh Bình Định.

Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Thành Tr: Ông Nguyễn V (Theo văn bản ủy quyền ngày 12/8/2018) (có mặt).

Địa chỉ: 108 đường N, TP. Q, tỉnh Bình Định.

- Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1962 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định.

- Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1966 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã P huyện T, tỉnh Bình Định.

- Ông Trần Minh H, sinh năm 1955 (vắng mặt).

- Bà Phan Thị L, sinh năm 1963 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định.

Người đại diện hợp pháp của bà Phan Thị L: Ông Trần Minh H (theo văn bản ủy quyền ngày 15/5/2019).

Địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định

- Văn phòng Công chứng A (nay đổi tên là Văn phòng Công chứng Trần M)

Đại diện hợp pháp: Ông Trần M – Trưởng Văn phòng (vắng mặt).

Địa chỉ: 44 đường N, phường N, TP. Q, tỉnh Bình Định.

- Ông Trình Văn H1 – Chấp hành viên Chi cục Thi hành án Dân sự huyện T (có mặt).

Địa chỉ: 103 đường X, TT. T, huyện T, tỉnh Bình Định.

4. Người kháng cáo: Chi cục Thi hành án Dân sự huyện T là bị đơn và ông Nguyễn Thành Tr là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn T là ông Trần Hữu Ph, trình bày:

Theo Quyết định số 129/2011/QĐST-DS, ngày 08/9/2011 của TAND huyện T thì ông Nguyễn Văn T phải thanh toán cho bà Nguyễn Thị Th và Nguyễn Thị M mỗi người 100.000.000đ, sau đó ông T đã trả cho bà Th và bà M mỗi người 32.500.000đ, số tiền còn lại chưa trả cho mỗi người là 67.500.000đ. Nên ngày 18/3/2013, Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đã ra Quyết định cưỡng chế kê biên 99m² đất của ông thuộc thửa số 351, tờ bản đồ số 20, tọa lạc tại Thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định. Trong quá trình tổ chức thi hành án thì ông H ký hợp đồng với các Công ty Thẩm định giá và bán đấu giá. Tuy nhiên, trước khi Công ty TNHH Thẩm định giá V thẩm định giá thửa đất này thì Chi cục THADS huyện T đã mời Công ty CP giám định S có văn phòng đại diện tại Bình Định tiến hành thẩm định phần lô đất trên của ông có giá trị là 600.000.000đ. Nhưng Chi cục THADS huyện T lại ký hợp đồng với Công ty TNHH Thẩm định và Tư vấn V định giá thửa đất có giá là 2.419.000đ/m². Tuy nhiên, năm 2011, TAND huyện T đã mời Hội đồng định giá để định giá thì giá trị đất đã là 4.000.000đ/m². Sau đó ông Nguyễn Thành Tr đã mua trúng đấu giá với giá trị là 300.000.000đ. Như vậy việc Công ty TNHH tư vấn và Thẩm định giá V định giá diện tích đất kê biên với giá thấp đã gây thiệt hại cho ông T. Vì vậy ông T yêu cầu hủy kết quả bán đấu giá tài sản là 99m² đất của ông mà Chi cục THADS huyện T đã đưa ra đấu giá ngày 05-7-2013 giữa ông Nguyễn Thành Tr với Chi cục THADS huyện T.

Hiện nay toàn bộ thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, vẫn chưa chuyển nhượng cho ai, đang cho ông Trần Minh H thuê nên ông H đang quản lý sử dụng.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn Chi cục Thi hành án dân sự huyện T do ông Trình Văn H, trình bày:

Căn cứ vào Quyết định 129/2011/QĐST-DS, ngày 08/9/2011 của TAND huyện T, Quyết định thi hành án số 199,200/QĐ-CCTHA, ngày 30/12/2011 và Quyết định thi hành án số 456 và 457/QĐ-CCTHA, ngày 29/3/2013 của Chi cục THADS huyện T, ông Nguyễn Văn T có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Th và Nguyễn Thị M, mỗi người số tiền là 100.000.000đ và tiền lãi chậm trả. Sau khi bà Th và bà M có đơn yêu cầu thi hành án, ông T chỉ trả được 64.709.200đ, chia mỗi người được 32.354.600đ, số tiền còn lại 135.290.800đ ông T không tự nguyện thi hành. Nên ngày 18/3/2013, Chi cục THADS huyện T đã tiến hành kê biên tài sản là 99m² đất thuộc thửa số 351, tờ bản đồ số 20, tọa lạc tại Thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định. Sau khi kê biên thì Chi cục THADS huyện T đã mời các bên đương sự đến thỏa thuận giá để kê biên và lựa chọn tổ chức thẩm định giá và bán đấu giá nhưng không thành. Vì

vậy, ngày 25/5/2013, Chi cục THADS huyện T đã ký hợp đồng với Công ty TNHH Thẩm định và Tư vấn V để thẩm định giá trị thửa đất trên, kết quả thẩm định là 2.419.000đ/m² thành tiền là 239.481.000đ. Đến ngày 03/6/2013, Chi cục THADS huyện T ký hợp đồng với Công ty TNHH Đấu giá tài sản V (nay là DNTN đấu giá Q) để đấu giá tài sản trên. Việc đấu giá được tiến hành vào ngày 05/7/2013, ông Nguyễn Thành Tr trúng đấu giá với giá đấu là 300.000.000đ, ông Tr nộp đủ tiền nên ngày 22/7/2013, Chi cục THADS huyện T đã chi trả cho bà Nguyễn Thị Th và Nguyễn Thị M mỗi người 67.645.400đ và 9.948.750đ tiền lãi do chậm thi hành án; ngày 17/7/2013, chi trả cho Công ty TNHH V 6.250.000đ tiền chi phí bán đấu giá tài sản, số tiền còn lại là 138.561.700đ Chi cục THADS huyện T đang tạm giữ. Vì ông T không đồng ý kết quả bán đấu giá nên khởi kiện Chi cục THADS huyện T yêu cầu hủy kết quả bán đấu giá, Chi cục THADS huyện T thấy rằng: Trong quá trình tổ chức thi hành án đối với vụ việc trên thì Chi cục THADS huyện T đã có sai sót trong việc ký hợp đồng với công ty TNHH Thẩm định và Tư vấn V, tại thời điểm Chi cục THADS huyện T ký hợp đồng với công ty này thì Công ty chưa có giấy phép đăng ký kinh doanh. Do đó, nay ông T yêu cầu hủy kết quả bán đấu giá giữa ông Nguyễn Thành Tr với Công ty TNHH Đấu giá V, Chi cục THADS huyện T đồng ý. Hiện nay bà Th và bà M đã nộp đủ số tiền mà Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đã chi từ số tiền mà Chi cục đã nhận của ông Nguyễn Trường Th, đồng thời Công ty TNHH bán đấu giá tài sản V đã nộp 6.250.000đ. Hiện nay người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thành Tr có yêu cầu bồi thường thiệt hại theo giá thị trường là 25.000.000đ/m² nếu hủy kết quả bán đấu giá và hủy hợp đồng mua bán tài sản đấu giá thì Chi cục THADS huyện T chỉ chấp nhận trả theo lãi suất Ngân hàng Nhà nước quy định đối với số tiền 300.000.000đ mà ông Tr đã nộp. Tr hợp ông T không có quyền khởi kiện theo Luật Thi hành án năm 2014 thì Chi cục THADS huyện T đã yêu cầu Chấp hành viên Trình Văn H, người tổ chức bán đấu giá tài sản làm đơn khởi kiện hủy kết quả bán đấu giá tài sản và hủy hợp đồng mua bán tài sản đấu giá với ông Nguyễn Thành Tr.

Tại phiên tòa ông Trình Văn H yêu cầu Công ty TNHH Thẩm định và Tư vấn V cùng có trách nhiệm bồi thường trong vụ án này.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Th trình bày: Bà là em ruột ông Nguyễn Văn T, theo Quyết định: 129/2011/QĐST-DS, ngày 08/9/2011 của TAND huyện T, thì ông Nguyễn Văn T có nghĩa vụ trả cho bà và Nguyễn Thị M, mỗi người số tiền là 100.000.000đ, nhưng ông T chỉ trả được 15.000.000đ nên bà yêu cầu Chi cục THADS huyện T buộc ông T thi hành khoản tiền còn lại. Trước khi đưa ra bán đấu giá lô đất của ông T, ông Trình Văn H đã làm việc với bà, bà M và ông T về việc thỏa thuận giá trị lô đất thì cả ba người không thống nhất. Sau đó bà đã nhận đủ tiền theo Quyết định 129/2011/QĐST-DS ngày 08/9/2011, nhưng sau đó bà đã nộp lại toàn bộ số tiền là 77.594.150đ cho Chi

cục THADS huyện T vì ông T kiện yêu cầu hủy kết quả bán đấu giá tài sản. Hiện nay ông T đã trả cho bà toàn bộ số tiền theo Quyết định định 129/2011/QĐST-DS, ngày 08/9/2011 nên bà không có yêu cầu gì.

2. Bà Nguyễn Thị M trình bày: Bà là em ông T, bà thống nhất như lời trình bày của bà Th. Bà cũng đã trả tiền lại cho Chi cục THADS huyện T và bà cũng đã nhận đủ tiền từ ông T, nên bà không có yêu cầu gì.

3. Ông Trình Văn H trình bày: Ông là Chấp hành viên của Chi cục THADS huyện T, là người trực tiếp tổ chức thi hành án đối với Quyết định 129/2011/QĐST-DS, ngày 08/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện T. Lời trình bày của ông giống như lời trình bày của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện T. Nay ông H làm đơn kiện yêu cầu hủy kết quả bán đấu giá và hủy Hợp đồng bán đấu giá tài sản giữa Chi cục THADS huyện T với ông Nguyễn Thành Tr để Chấp hành viên ký hợp đồng với tổ chức thẩm định giá có tư cách pháp nhân và tổ chức bán đấu giá theo quy định của pháp luật. Hiện nay bà Th, bà M mỗi người đã nộp lại cho Chi cục THADS huyện T số tiền 77.594.150đ.

4. Đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Thành Tr là ông Nguyễn V trình bày: Ngày 05/7/2013, ông Nguyễn Thành Tr trúng đấu giá thửa đất số 351, tờ bản đồ số 20, diện tích 99m² tọa lạc tại thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định với giá là 300.000.000đ, ông Tr đã nộp đủ số tiền trúng đấu giá cho Công ty TNHH bán đấu giá V trong cùng ngày 05/7/2013. Tuy nhiên đến nay, Công ty TNHH Đấu giá V vẫn chưa giao đất cho ông. Nay ông T yêu cầu hủy kết quả bán đấu giá và hủy hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá đối với thửa đất trên ông Tr không đồng ý. Trường hợp Tòa án tuyên hủy thì ông yêu cầu Chi cục THADS huyện T phải bồi thường thiệt hại bằng giá trị lô đất trên thị trường là 25.000.000đ/m².

5. Ông Nguyễn Quốc Th - Chủ DN đấu giá tư nhân Q, trước đây là Công ty TNHH đấu giá V trình bày: Trước đây, Công ty có ký hợp đồng với Chi cục THADS huyện T bán đấu giá tài sản để thi hành án là thửa đất số 351, tờ bản đồ số 20, diện tích 99m² tọa lạc tại thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định. Công ty đã thực hiện đúng quy định về đấu giá, thừa ủy quyền của Chi cục THADS huyện T, Công ty đã ký hợp đồng chuyển nhượng tài sản bán đấu giá là 99m² đất nói trên cho ông Nguyễn Thành Tr với giá 300.000.000đ, hợp đồng đã được Công chứng tại Văn phòng Công chứng A. Nay ông T yêu cầu hủy hợp đồng trên ông không đồng ý.

6. Vợ chồng ông Nguyễn Minh H, bà Phan Thị Lệ Th ủy quyền cho ông H trình bày: Vợ chồng ông thuê toàn bộ thửa đất số 351, tờ bản đồ số 20, trong đó có diện tích 99m² tọa lạc tại thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định của ông Nguyễn Văn T mà hiện nay ông Nguyễn Thành Tr trúng đấu giá, từ năm 2011 cho đến nay. Hiện nay hợp đồng thuê đất còn giá trị nên ông vẫn kinh doanh. Việc ông T yêu cầu hủy kết quả bán đấu giá không liên quan đến ông nên ông không có yêu cầu gì. Tr hợp ông T vi phạm hợp đồng thuê thì

ông sẽ yêu cầu giải quyết bằng vụ án khác.

7. Đại diện theo pháp luật của Văn phòng Công chứng A nay được đổi tên là Văn phòng công chứng Trần M là ông Trần M, trình bày: Ngày 05/7/2013, Văn phòng công chứng A đã tiếp nhận hồ sơ của ông Nguyễn Thành Tr yêu cầu công chứng Hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá, nội dung cụ thể như sau: Bên tổ chức đấu giá tài sản là Công ty TNHH đấu giá tài sản V, bên có tài sản bán đấu giá là Chi cục THADS huyện T; bên mua được tài sản bán đấu giá là ông Nguyễn Thành Tr. Tài sản bán đấu giá là Quyền sử dụng đất 99m², thuộc thửa số 351, tờ bản đồ số 20 (theo dự án Vlap là thửa 265, tờ bản đồ số 56) của ông Nguyễn Văn T, tại Thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định. Văn bản này được Văn phòng Công chứng Trần M xác nhận đã được công chứng Hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá, giữa bên tổ chức bán đấu giá là Công ty TNHH đấu giá tài sản V và bên mua được tài sản là ông Nguyễn Thành Tr (có số công chứng 0095, ngày 05/7/2013).

8. Đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Thẩm định và Tư vấn V do ông Bùi Ngọc H trình bày: Theo đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn T yêu cầu hủy kết quả bán đấu giá tài sản giữa Chi cục THADS huyện T với ông Nguyễn Thành Tr vì ông T cho rằng giá đất mà Công ty TNHH Thẩm định và Tư vấn V đã định với giá trị 239.481.000đ là thấp. Nhưng Công ty khẳng định giá Công ty Thẩm định là hợp lý, phản ánh đúng với thông tin mà Công ty thu thập trên thị trường như giá giao dịch thực tế tại địa phương ở thời điểm thẩm định giá tháng 5 năm 2013. Kết quả mà Công ty đã đưa ra đã được xem xét, tính toán phù hợp với quy trình, chuẩn mực và tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam. Mặt khác, đơn giá đất mà Nhà nước ban hành theo Nghị quyết số 25/2012/NQ-HĐND, ngày 07-12-2012 của HĐND tỉnh Bình Định về việc ban hành bảng giá các loại đất năm 2013 trên địa bàn tỉnh Bình Định, đối với đường tỉnh lộ 640, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định là khoảng 800.000 đồng/m². Do đó sau khi tính toán và điều chỉnh, kết quả mà công ty đưa ra 2.419.000đ/m² là hợp lý.

Bản án dân sự sơ thẩm số 26/2021/DS-ST ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T đã quyết định:

1. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T về việc yêu cầu hủy kết quả bán đấu giá giữa bên có tài sản bán đấu giá Chi cục thi hành án dân sự huyện T, Tổ chức bán đấu giá là Công ty TNHH Đấu giá tài sản V nay là ông Nguyễn Quốc Th – Chủ Doanh nghiệp đấu giá tư nhân Q với ông Nguyễn Thành Tr, là người mua được tài sản bán đấu giá, đối với tài sản là 99m² đất thuộc thửa số 351, tờ bản đồ số 20, tọa lạc tại Thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định.

Hậu quả của việc đình chỉ: Ông T không có quyền khởi kiện lại vụ án.

2. Hủy hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá ngày 05/7/2013 giữa bên có tài sản bán đấu giá là Chi cục thi hành án dân sự huyện T, Tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp là Công ty TNHH Đấu giá tài sản V nay là ông Nguyễn

Quốc Th – Chủ Doanh nghiệp đấu giá tư nhân Q với ông Nguyễn Thành Tr, đối với tài sản là 99m² đất thuộc thửa số 351, tờ bản đồ số 20, tọa lạc tại Thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định.

2.1 Buộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện T trả lại cho ông Nguyễn Thành Tr 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng).

2.2 Buộc chi cục thi hành án dân sự huyện T bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Thành Tr số tiền 211.050.000đ (Hai trăm mười một triệu không trăm năm mươi ngàn đồng), ngoài số tiền ông Tr đã nộp 300.000.000đ.

3. Hủy kết quả bán đấu giá tài sản, ngày 05/7/2013 giữa bên có tài sản bán đấu giá Chi cục thi hành án dân sự huyện T, Tổ chức bán đấu giá là Công ty TNHH Đấu giá tài sản V nay là ông Nguyễn Quốc Th – Chủ Doanh nghiệp đấu giá tư nhân Q với ông Nguyễn Thành Tr, là người mua được tài sản bán đấu giá, đối với tài sản là Quyền sử dụng đất có diện tích 99m² đất thuộc thửa số 351, tờ bản đồ số 20 tọa lạc tại Thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định.

4. Bác yêu cầu của ông Nguyễn Thành Tr yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện T giao tài sản là quyền sử dụng đất có diện tích 99m² đất thuộc thửa số 351, tờ bản đồ số 20, tọa lạc tại Thôn P, xã P, huyện T, Bình Định.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định án phí dân sự sơ thẩm, chi phí định giá tài sản và quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Ngày 14 tháng 5 năm 2021, bị đơn Chi cục thi hành án dân sự huyện T có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm. Không đồng ý đối với nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên về thời gian tính lãi suất bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Thành Tr.

Ngày 14 tháng 5 năm 2021, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thành Tr có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm. Không đồng ý nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên, đề nghị giao tài sản bán đấu giá cho ông. Nếu Tòa tuyên hủy hợp đồng mua bán tài sản đấu giá thì phải bồi thường thiệt hại cho ông theo giá thị trường của thửa đất nói trên tại thời điểm xét xử.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu: Trong quá trình tố tụng, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng; đồng thời đề nghị HĐXX chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của ông Nguyễn Thành Tr, không chấp nhận nội dung kháng cáo của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Sửa Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa phúc thẩm người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Quốc Th là chủ doanh nghiệp đấu giá tư nhân Q, ông

Nguyễn Quốc Việt T là người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH thẩm định và tư vấn V, ông Trần M là người đại diện hợp pháp của Văn phòng Công chứng Trần M, bà Nguyễn Thị Th, bà Nguyễn Thị M, ông Trần Minh H, bà Phan Thị Lệ Th, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng theo quy định tại khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của Chi cục thi hành án dân sự huyện T và ông Nguyễn Thành Tr, thấy rằng:

[2.1] Về xác định tư cách tham gia tố tụng: Trong vụ án này, Tòa án sơ thẩm đã xác định nguyên đơn là ông Nguyễn Văn T và bị đơn là Chi cục Thi hành án dân sự huyện T theo nội dung đơn khởi kiện ban đầu của ông T. Qua các giai đoạn giải quyết vụ án, theo quy định tại khoản 2 Điều 102 của luật Thi hành án dân sự và tiểu mục 5 mục II Giải đáp số 64/TANDTC-PC ngày 03 tháng 4 năm 2019 về việc thông báo kết quả giải đáp trực tuyến một số vướng mắc về hình sự, dân sự và tố tụng hành chính của Tòa án nhân dân tối thi ông Tính không có quyền khởi kiện như Tòa án sơ thẩm đã nhận định. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T là có căn cứ.

[2.2] Trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trình Văn H là chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, có đơn khởi kiện Công ty TNHH Đấu giá tài sản V và ông Nguyễn Thành Tr yêu cầu hủy kết quả bán đấu giá tài sản và hủy hợp đồng mua bán tài sản đấu giá. Lẽ ra, Tòa án cấp sơ thẩm xác định lại tư cách của đương sự trong vụ án theo đơn khởi kiện của ông Trình Văn H - Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện T là mới đúng theo quy định tại Điều 68 của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng vẫn xác định nguyên đơn là ông Nguyễn Văn T; bị đơn là Chi cục Thi hành án dân sự huyện T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH bán đấu giá tài sản V; ông Trình Văn H và một số cơ quan và người liên quan khác là không đúng. Mặc khác, nếu xác định bị đơn là Chi cục Thi hành án dân sự huyện T thì mâu thuẫn với yêu cầu khởi kiện của ông H, trong khi đó ông H (người khởi kiện) là chấp hành viên đang công tác tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T và cũng là người tổ chức thi hành án sự việc nói trên.

[2.3] Ngoài ra, trong vụ án này cần phải xem xét trách nhiệm dân sự của Công ty TNHH Thẩm định và Tư vấn V thì mới giải quyết triệt để vụ án và đảm bảo quyền lợi của các bên đương sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét vấn đề này; nếu tại phiên tòa phúc thẩm giải quyết sẽ mất quyền kháng cáo của đương sự.

[2.4] Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm xác định chưa đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự trong vụ án, chưa xem xét giải quyết trách nhiệm dân sự đối Công ty TNHH Thẩm định và Tư vấn V mà tại phiên tòa

phúc thẩm không thể thay đổi, bổ sung được. Do đó, căn cứ vào Điều 310 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 26/2021/DS-ST ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Định đã xét xử về việc “Yêu cầu hủy kết quả bán đấu giá tài sản và hủy hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá ” giữa nguyên đơn ông Nguyễn Văn Tính với bị đơn Chi cục Thi hành án dân sự huyện T và một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện T giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng được xác định lại khi giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

[4] Theo quy định tại khoản 3 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 thì Chi Cục Thi hành án dân sự huyện T và ông Nguyễn Thành Tr không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[5] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của ông Nguyễn Thành Tr, không chấp nhận nội dung kháng cáo của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, sửa Bản án sơ thẩm là không phù hợp với nhận định của Tòa.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 308 và Điều 310 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

1. Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 26/2021/DS-ST ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Định đã xét xử về việc “Yêu cầu hủy kết quả bán đấu giá tài sản và hủy hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá ” giữa nguyên đơn ông Nguyễn Văn T với bị đơn Chi cục Thi hành án dân sự huyện T và một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác.

2. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện T giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng được xác định lại khi giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

4. Về án phí dân sự phúc thẩm: Chi Cục Thi hành án dân sự huyện T và ông Nguyễn Thành Tr không phải chịu.

4.1. Hoàn trả cho Chi Cục Thi hành án dân sự huyện T 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm theo biên lai số 0005843 ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

4.2. Hoàn trả cho ông Nguyễn Thành Trường 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm theo biên lai số 0005838 ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Bình Định.

5 . Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Định;
- TAND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký và đóng dấu)

Đỗ Thị Thắm